

**ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM (THAM KHẢO)****ĐỀ SỐ:**

<b>PHẦN</b>	<b>CÂU</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐIỂM</b>
<b>I</b>			<b>6,5</b>
	<b>1</b>	Đoạn trích được rút ra từ tác phẩm: <i>Chuyện người con gái Nam Xương</i> (trích: <i>Truyền kì mạn lục</i> ) của tác giả Nguyễn Dữ.	0,5
	<b>2</b>	<p>- Biện pháp tu từ được sử dụng ở câu đầu là liệt kê (<i>tính tình đã thùy mị, nét na, lại thêm tư dung tốt đẹp</i>).</p> <p>- Tác dụng: diễn tả đầy đủ, sâu sắc vẻ đẹp ngoại hình và vẻ đẹp phẩm chất của nhân vật Vũ Nương. Từ đó làm tăng khả năng biểu đạt, thể hiện thái độ trân trọng, ngợi ca của tác giả đối với nhân vật.</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>
	<b>3</b>	<p>*Nội dung: Biết bám sát ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, chi tiết, biện pháp tu từ...) để làm rõ vẻ đẹp của nhân vật Vũ Thị Thiết:</p> <p><b>Câu chủ đề:</b> <i>Vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương đã được nhà văn Nguyễn Dữ khắc họa đầy ấn tượng qua đoạn trích: “Vũ Thị Thiết, người con gái quê ở Nam Xương, tính tình đã thùy mị, nét na, lại thêm tư dung tốt đẹp...không từng để lúc nào vợ chồng phải đến thất hòa”.</i></p> <p>- Nội dung:</p> <p>+ Vẻ đẹp tính tình, phẩm chất: <i>thùy mị, nét na</i> (người con gái dịu dàng, hiền hậu, ngoan ngoãn và nữ tính); <i>giữ gìn khuôn phép</i> (coi trọng và tuân theo các phép tắc về giao tiếp, ứng xử, các chuẩn mực phải theo trong quan hệ xã hội, gia đình).</p> <p>+ Vẻ đẹp ngoại hình: <i>tư dung tốt đẹp</i> (“dung” được đặt trong cụm “công – dung – ngôn – hạnh”, 4 yếu tố quan trọng nhất để đánh giá người phụ nữ đẹp theo quan niệm của xã hội phong kiến). Vì cảm kích trước vẻ đẹp tư dung của Vũ Nương, Trương Sinh phải “đem 100 lạng vàng” để cưới nàng về.</p> <p>- Nghệ thuật: Vẻ đẹp của Vũ Thị Thiết được thể hiện qua cách giới thiệu trực tiếp đầy ấn tượng, hệ thống ngôn ngữ giàu sức biểu cảm đặc trưng của thể loại truyền kì, biện pháp liệt kê, chi tiết độc đáo...</p>	2,0
		* Hình thức:	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề: diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt;</li> <li>- Trình bày đoạn văn theo phép diễn dịch với định hướng nội dung: <i>vẻ đẹp của nhân vật Vũ Thị Thiết</i>.</li> <li>- Sử dụng đúng, gạch dưới và chú thích rõ từ ngữ dùng làm phép nối và câu chứa thành phần biệt lập cảm thán.</li> </ul>	0,5  0,5  0,5
	<b>4</b>	Nêu đúng tên một văn bản và tên tác giả của văn bản đó: (Ví dụ: <i>Truyện Kiều</i> – Nguyễn Du, <i>Bánh trôi nước</i> – Hồ Xuân Hương, <i>Truyện Lục Vân Tiên</i> – Nguyễn Đình Chiểu...).	1,0
<b>II</b>			<b>3,5</b>
	<b>1</b>	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là: nghị luận.	0,5
	<b>2</b>	“Những thói quen tốt đẹp” mà tác giả đang muốn hướng đến ở đây là : nhạy bén với cái mới; cần cù, sáng tạo; tinh thần kỉ luật cao, tỉ mỉ...	1,0
	<b>3</b>	<p><b>*Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và hiểu đúng vấn đề cần nghị luận: <i>trách nhiệm của thanh niên Việt Nam với đất nước hiện nay</i> (trách nhiệm của giới trẻ, những chủ nhân tương lai với sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước hiện nay).</li> <li>- Mở đoạn: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, mạnh hay yếu, một phần lớn là do các thanh niên”. Lời khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh vọng vang, đánh thức trong tôi những suy ngẫm sâu xa về trách nhiệm của thanh niên với đất nước.</li> <li>- Giải thích: thanh niên là những người đang còn trẻ, ở độ tuổi thanh xuân tràn đầy sức sống; là những chủ nhân của đất nước, có trách nhiệm lớn lao của mình với non sông.</li> <li>- Bàn luận xác đáng về vấn đề cần nghị luận, thể hiện được chính kiến cá nhân một cách thuyết phục (Gợi ý: nhận thức đúng đắn và xác định rõ ràng trách nhiệm của mình thông qua những hoạt động cụ thể như không ngừng học tập nâng cao trình độ, kiến thức; bồi dưỡng tư tưởng, kinh nghiệm, trải nghiệm sống, tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, sức khỏe; sẵn sàng tiếp nhận cái mới; chủ động tìm hiểu về khoa học, kĩ thuật, các tri thức khoa học tiên tiến trên thế giới; tham gia</li> </ul>	1,5

		tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường, biên giới, hải đảo...); nội dung phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội. - Chứng minh: thanh niên, học sinh, sinh viên hóa thân thành những chiến sĩ áo trắng trong cuộc chiến đấu với covid 19; màu áo xanh thanh niên tình nguyện giữa bão lụt miền trung, nơi hải đảo xa xôi... - Liên hệ với bản thân và rút ra bài học nhận thức, hành động (suy nghĩ, nhận thức của bản thân về vấn đề và những hành động cụ thể, phù hợp).	
		* Hình thức: đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; lập luận chặt chẽ; lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc, rõ ý; đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,5
<b>TỔNG ĐIỂM (PHẦN I + PHẦN II)</b>			<b>10,0</b>

\* Dàn ý chi tiết: Cảm nhận về đẹp phẩm chất của nhân vật Vũ Nương

\* **Mở bài:** mọi loại đề + vẻ đẹp phẩm chất của Vũ Nương trong CNCGNX

\***Thân bài:**

- LD1: giới thiệu chung về tác giả + tác phẩm

+ Nguyễn Dữ: sống đầu thế kỉ XVI – xuất thân khoa bảng – học rộng, biết nhiều – cây bút tiêu biểu của văn học trung đại Việt Nam.

+ CNCGNX: thiên truyện 16/20 của TKML (ra đời đầu thế kỉ XVI, gồm 20 truyện, chữ Hán); Truyện cổ tích “Vợ chàng Trương” + gia công, thêm yếu tố kì ảo.

+ Vũ Nương: nhân vật chính của truyện, người con gái xinh đẹp, nết na, “tư dung tốt đẹp” – hàm oan – tự vẫn.

- LD2: Vẻ đẹp phẩm chất của Vũ Nương

+ Người phụ nữ thùy mị, nết na, tư dung tốt đẹp

. giới thiệu trực tiếp

. Phép liệt kê:

. chi tiết: Trương Sinh đã xin mẹ “đem 100 lạng vàng cưới về”

+ Người phụ nữ thủy chung, son sắc trong tình nghĩa vợ chồng:

. Trong cuộc sống vợ chồng: không để vợ chồng thất hòa.

. Chồng đi lính: dặn dò thiết tha – mong chồng bình an trở về.

. Xa chồng: ngóng đợi – thủy chung – giữ tiết hạnh.

. Bị nghi oan: hàn gấm – tự tử chứng minh trong sạch.

. Dưới thủy cung: nhớ thương chồng con

+ Người con dâu hiếu thảo với mẹ chồng, một người mẹ hiền đầy tình yêu thương con.

. Với mẹ chồng: hiếu thảo (chăm sóc, thuốc thang, tang ma).

. Với con: yêu thương – chăm chút – cái bóng.

+ Người phụ nữ trọng nhân phẩm và nghĩa tình

. Nghi oan; tự vẫn chứng minh.

. Thủy cung: khao khát trả lại danh dự

. Giữ lời với Linh Phi.

+ Khái quát chung về nhân vật: Nét đẹp truyền thống + trân trọng, ngợi ca

-LD3: Đặc sắc nghệ thuật

+ Nghệ thuật dựng truyện: cốt truyện có sẵn + bổ sung tình tiết, yếu tố kì ảo.

+ Khắc họa tính cách nhân vật qua ngôn ngữ (đối thoại, độc thoại), hành động.

+ Sử dụng yếu tố kì ảo sáng tạo.

+ Giá trị hiện thực + nhân đạo.

- LD4(Nâng cao): Bàn luận – mở rộng – liên hệ

+ Liên hệ Thúy Vân, Thúy Kiều (*Truyện Kiều*); người chinh phụ (Chinh phụ ngâm – Đoàn Thị Điểm); Người cung nữ (Cung oán ngâm khúc – Nguyễn Gia Thiều); Kiều Nguyệt Nga (Truyện Lục Vân Tiên)...

+ Vũ Nương là nhân vật đẹp, thể hiện tư tưởng của Nguyễn Dữ.

\* Kết bài: Mọi loại đề + vẻ đẹp phẩm chất nhân vật Vũ Nương